

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2024/HSST
Ngày: 31-7-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Duy Khải
2. Ông Phạm Văn Khuyến

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Đào – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Giáp - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 34/2024/HSST ngày 26 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1996, nơi sinh: Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; HKTT và chỗ ở: Thôn Phú V, xã Phú R, huyện Phú R, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; trình độ văn hóa: 06/12; Con ông: Nguyễn Văn G (đã chết) và bà: Nguyễn Thị M, sinh năm 1960; Bị cáo có 02 anh em, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1996, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: không.

Về nhân thân:

+ Năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện Phú R, tỉnh Bình Phước xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 87/2018/HSST ngày 23-11-2018. Bị cáo chấp hành xong ngày 04-9-2019 (bản án đã được xóa án tích).

+ Năm 2021 bị Công an xã Phú R ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định số 07/2021/QĐ-XPHC ngày 23-11-2021 (bị cáo chưa chấp hành).

Bị bắt bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18-01-2024 cho đến nay, bị cáo có

mặt tại phiên tòa.

* *Người làm chứng:* Ông Vũ Quang H, sinh năm 1980 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn Phú Nguyên, xã Phú R, huyện Phú R, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 18-01-2024, Nguyễn Văn Đ nhờ 01 người tên Lộc (không rõ nhân thân, lai lịch) gọi điện thoại cho một người tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) ở thôn Phú C, xã Phú R hỏi mua ma túy loại Heroine để Đ sử dụng thì Lộc đồng ý. Sau đó, Lộc gọi điện thoại cho T hỏi mua 300.000 đồng ma túy loại Heroine thì T đồng ý và hẹn Đ đi đến phía sau khu vực Trung tâm thương mại xã Phú R, huyện Phú R gặp T để đưa tiền cho T. Tại Đ, Đ đưa 300.000 đồng cho T rồi T nói là ma túy đã để sẵn dưới gốc cây cột sắt (dụng cụ tập thể dục) tại khu vực hồ bơi của Trung tâm văn hóa thể thao Công ty cao su R thuộc thôn Phú H, xã Phú R và nói Đ đến đó lấy. Khoảng 15 phút sau, Đ đi bộ đến khu vực hồ bơi nêu trên tìm kiếm dưới gốc các cột sắt của dụng cụ tập thể dục thì phát hiện một đoạn ống nhựa màu vàng được hàn kín một đầu, bên trong có chứa các hạt chất rắn màu trắng nên Đ cầm vào lòng bàn tay phải. Sau đó, Đ lấy trong túi quần của mình ra 01 ống bơm tiêm và 01 ống nước cất (mang theo từ trước) cầm vào lòng bàn tay phải rồi đi bộ bên trong Trung tâm văn hóa Công ty cao su R để tìm chỗ sử dụng thì bị lượng Công an huyện Phú R kiểm tra phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội của tang đối với Đ. Đồng thời thu giữ tang vật gồm: 01 đoạn ống nhựa hình trụ tròn dài 20cm, đường kính 0,5cm, một đầu hàn kín, bên trong ống nhựa này chứa chất rắn màu trắng (nghỉ là Heroine); 01 ống bơm tiêm loại 10ml, chứa bên trong 01 bao nylon có in dòng chữ “Bơm tiêm sử dụng một lần”; 01 lọ nước cất trên thân lọ có in dòng chữ màu đỏ “NOVOCAIN 3%”. Tại Bản kết luận giám định số: 120/KL-KTHS ngày 24-01-2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Chất rắn màu trắng (ký hiệu M) có trong 01 đoạn ống hút nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có khối lượng là 0,1362gam.

Tại bản Cáo trạng số: 36/CTr-VKS ngày 24-4-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú R, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị Nguyễn Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38,50 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng của vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Đ khai nhận về hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, thừa nhận hành vi phạm tội, cũng như tội danh theo bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát huyện Phú R đã đề nghị áp dụng đối với bị cáo.

Nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, hiện bị cáo đang nuôi mẹ già và là trụ cột trong gia đình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo để bị cáo có điều kiện về chăm lo cho gia đình của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Đ tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người làm chứng. Phù hợp với chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, hành vi của bị cáo, phù hợp với, các bản kết luận giám định các vật chứng đã được thu giữ trong vụ án. Trên cơ sở đó đã xác định được: Vào ngày 18-01-2024, Nguyễn Văn Đ đã có hành vi mua 0,1362 gam ma túy, loại Heroine của đối tượng tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) nhằm mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Đối chiếu hành vi nêu trên của bị cáo với những quy định của pháp luật hiện hành thì hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Đ đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý hợp pháp của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức đầy đủ và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là trái pháp luật, nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng nên bị cáo đã thực hiện việc phạm tội. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu: bị Tòa án nhân dân huyện Phú R, tỉnh Bình Phước xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại bản án số 87/2018/HSST ngày 23-11-2018. Bị cáo chấp hành xong ngày 04-9-2019 (bản án đã được xóa án tích) và năm 2021 bị Công an xã Phú R ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định số 07/2021/QĐ-XPHC ngày 23-11-2021 (bị cáo chưa chấp hành). Bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm, tu dưỡng, rèn luyện cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội chứng tỏ bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật rất cao. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo nghiêm để giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, Đ là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Đối với đối tượng tên Lộc là người gọi điện thoại mua hộ ma túy cho Nguyễn Văn Đ và đối tượng tên T là người bán ma túy cho Đ (theo lời khai của Đ). Qua xác minh, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của những đối tượng này nên Cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục xác minh và làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,0816 gam ma túy loại Heroine được hoàn lại sau giám định; 01 đoạn ống nhựa hình trụ tròn dài 20cm, đường kính 0,5cm, một đầu hàn kín; 01 ống bơm tiêm loại 10ml, chứa bên trong 01 bao nylon có in dòng chữ “Bơm tiêm sử dụng một lần”; 01 lọ nước cất trên thân lọ có in dòng chữ màu đỏ “NOVOCAIN 3%” là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện Phú R về tội danh, áp dụng pháp luật và mức hình phạt là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh, áp dụng pháp luật và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 38,50 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 02 (Hai năm) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18-01-2024.

[2]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 0,0816 gam ma túy loại Heroine được hoàn lại sau giám định; 01 đoạn ống nhựa hình trụ tròn dài 20cm, đường kính 0,5cm, một đầu hàn kín; 01 ống bơm tiêm loại 10ml, chứa bên trong 01 bao nylon có in dòng chữ “Bơm tiêm sử dụng một lần”; 01 lọ nước cất trên thân lọ có in dòng chữ màu đỏ “NOVOCAIN 3%”.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02 tháng 7 năm 2024 của Công an huyện Phú R và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú R).

[3]. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết án phí, lệ phí: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*.

[4]. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Phú R;
- Chi cục THADS huyện Phú R;
- CA huyện Phú R;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hảo